**TUẦN 25**

**Ngày 1**

Ngày soạn : 5 /3 / 2025

Ngày dạy : 10 / 3/ 2025

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SH DƯỚI CỜ: TRÒ CHƠI SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG**

**………………………………………………………….**

**TIẾNG VIỆT (**Tiết 289 -290)

**ĐỌC: RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN** **(**Tiết 1+2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản , hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; nhận biết được trình tự của các sự việc trong VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

**2. Phát triển năng lực**:

Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

**3.** **Phát triển phẩm chất:**

Phát triển phẩm chất và năng lực chung: quý trọng bản thân và ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và biết đặt câu hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (13 -14’)  ***a. Mục tiêu:*** *Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến các bài tập đọc.*  ***b. Cách tiến hành***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a.Vì sao các bạn phải rửa tay ?  b. Em thường rửa tay khi nào ?  -GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc Rửa tay  trước khi đi  **3. Đọc** (16-17’)  - GV đọc mẫu toàn VB.  HS đọc câu  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần . GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS như vi trùng, xà phòng, phòng bệnh, vước sạch.  +Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài .  (VD:Tay cầm thức ăn, vi trùng tự tay theo thức ăn đi vào cơ thể để phòng bệnh, chúng ta phải rửa tay trước khi ăn,)  HS đọc đoạn  + GV chia VB thành 2 đoạn ( đoạn 1: từ đầu đến mắc bệnh; đoạn 2: phần còn lại ) -Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt. GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó trong bài vi trùng: sinh vật rất nhỏ,có khả năng gây bệnh; tiếp xúc: chạm vào nhau ( dùng cử chỉ mình hoạ); mắc bệnh: bị một bệnh nào đó; phòng bệnh; ngăn ngừa để không bị bệnh ).  - HS đọc đoạn theo nhóm. HS và GV đọc toàn VB,  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi.  **4. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống.*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -Hát  HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi  -Một số ( 2 – 3) HS trả lời câu hỏi . Các HS khác có thể bổ sung nểu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác  -HS đọc nối tiếp từng câu lần 1  HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS như vi trùng, xà phòng, phòng bệnh, vước sạch  Tay cầm thức ăn, vi trùng tự tay theo thức ăn đi vào cơ thể để phòng bệnh, chúng ta phải rửa tay trước khi ăn  -HS đọc câu  HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt .  HS đọc đoạn  1 - 2 HS đọc thành tiếng toàn VB  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  - Hát  **3.Trả lời câu hỏi** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến các bài tập đọc.*  ***b. Cách tiến hành***  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  a.Vi trùng đi vào cơ thể con người bằng cách nào ?  b.Để phòng bệnh, chúng ta phải làm gì ?  c. Cẩn rửa tay như thế nào cho đúng ?.  GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời,Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.  (a.Vì trùng đi vào cơ thể con người qua thức ăn; b.Để phòng bệnh, chúng ta phải rửa tay đúng cách trước khi ăn; C.Câu trả lời mở.) Lưu ý: GV có thể chủ động chia nhỏ câu hỏi hoặc bổ sung câu hỏi để dẫn dắt HS ( nếu cần ),  **4. Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Nhận biết được trình tự của các sự việc trong bài tập đọc; quan sát, nhận biết và trả lời được nội dung trong bài*  ***b. Cách tiến hành***  GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi có thể trình chiếu lên bảng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu, đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **5. HĐVD trải nghiệm** (3-5’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau. | -Hát  -HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi  HS làm việc nhóm (có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi về bức tranh, minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi  HS viết câu trả lời vào vở ( Để phòng bệnh, chúng ta phải rửa tay đúng cách trước khi ăn;).  HS viết hoa chữ cái đầu cầu, đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí  HS nhắc lại những nội dung đã học . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 22: NHẶT ĐƯỢC CỦA RƠI TRẢ LẠI NGƯỜI ĐÁNH MẤT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

*Sau hài học này, HS sẽ:*

*-* Biết được ý nghĩa của việc nhặt được của rơi trả lại người đánh mất

**2. Phát triển năng lực**:

- Biết cách xử lí khi nhặt được của rơi.

**3.** **Phát triển phẩm chất:**

- Chủ động thực hiện những cách xử lí khi nhặt được của rơi, nhắc nhở người khác trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

-Máy tính

- Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức ;

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Đạo đức 1;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  -Hãy kể về một tấm gương nhặt được của rơi trả lại người đánh mất mà em biết ?  *Kết luận:*Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất là hành động nên làm, đáng được khen.  **2. Hình thành kiến thức mới** (15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến các tranh trong bài.*  ***b. Cách tiến hành***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời   * GV cho HS quan sát tranh “Bà Còng đi chợ trời mưa”   + Em nhận xét gì về hành động của Tôm và Tép?  +Bà Còng cảm thấy thế nào khi nhận lại tiền?  +Theo em, vì sao nhặt được của rơi cần trả lại người đánh mất?  *Kết luận:*Người bị mất tiền hay đồ thường cảm thấy buồn và tiếc vì đó là những thứ họ phải mất công sức làm ra,... Vi thế, nhặt được của rơi trả lại người đánh mất là việc làm tốt, đem lại niềm vui cho họ.  **3. Luyện tập thực hành** (14-16’)  ***Hoạt động 1: Em* *chọn việc nên làm***  Việc nào nên làm, việc nào không nên làm? Vì sao?  -GV mời đại diện các nhóm nêu ý kiến vì sao chọn cách làm 2, vì sao không chọn cách làm 1 và 3.  *Kết luận:* Nhìn thấy của rơi, bỏ đấy, không quan tâm; hoặc coi của rơi nhặt được là của mình là không nên. Nhặt được của rơi nhờ người đáng tin cậy trả lại người đánh mất là hành động nên làm.  ***Hoạt động 2:*** *Chia sẻ cùng bạn*   * GV đặt câu hỏi: Đã bao giờ em nhặt được đổ của người khác chưa? Lúc đó, em đã làm gì?   **4. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành:***  ***Xử lí tình huống:***  -GV cho HS quan sát ba tranh tình huống trong SGK, nêu yêu cầu: Em sẽ làm gì khi ở trong các tình huống sau?  ***Kết luận****:* Các cách xử lí đáng khen:  ***Em trả lại người đánh mất mỗi khi nhặt được của rơi***  GV hướng dẫn HS đóng vai theo cặp nhắc nhau cách trả lại người đánh mất mỗi khi nhặt được của rơi.  *Kết luận:* HS biết xác định người đáng tin cậy để nhờ trả lại đổ mà mình nhặt được.  *Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - Em nhận xét gì về hành động của Tôm và Tép:  - Bà Còng cảm thấy thế nào khi nhận lại:  - HS lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.  Người bị mất tiền hay đồ thường cảm thấy buồn và tiếc vì đó là những thứ họ phải mất công sức làm ra,   -HS lắng nghe  - Học sinh trả lời  Nhìn thấy của rơi, bỏ đấy, không quan tâm; hoặc coi của rơi nhặt được là của mình là không nên. Nhặt được của rơi nhờ người đáng tin cậy trả lại người đánh mất là hành động nên làm       * HS quan sát   -HS lắng nghe  HS đóng vai theo cặp nhắc nhau cách trả lại người đánh mất mỗi khi nhặt được của rơi.  -HS chia sẻ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hoàn thiện nốt bài tập buổi sáng.

- Giúp đỡ HS chậm, bồi dưỡng HS năng khiếu.

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Ôn tập và củng cố cho HS đọc đúng và đọc trơn từ, câu, đoạn trong bài văn trong bài tập đọc.

- Củng cố kĩ năng viết thông qua hoạt động viết một đoạn ngắn.

- Nhận biết được đơn vị đo độ đài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm

(xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật (theo số đo bằng đơn vị quy ước

hoặc đơn vị đo cm).

- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.

- Làm được các bài tập liên quan.

**2. Năng lực:** Biết đọc ,viết được âm,vần , tiếng từ nhanh, hoàn thiện được bài tập.

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè; khả năng làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

- Vở LTTV.Bảng phụ, phấn màu,thước kẻ

**2. Học sinh**

- Vở LTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu: (5’)**  - Cho cả lớp hát tập thể.  - Sáng nay chúng ta học những môn học nào?  - Các con còn chưa hoàn thành các bài tập của môn nào?  - Có nội dung nào con không hiểu rõ không?  **2.Các hoạt động dạy học:(** 30’)  ***\****Giải đáp thắc mắc của HS ( nếu có)  \* Giao nhiệm vụ cho HS.  - Nhóm 1: Đọc lại bài tiết 1  - Nhóm 2: Đọc lại bài tiết 2  - Nhóm 3: luyện viết  \* Giúp HS hoàn thành bài của buổi sáng  **\* Hướng dẫn HS làm bài.**  **3,Bài luyện tập (Nếu còn thời gian)**.  **môn toán**  **Bài 1/41:** Tô màu chiếc xe dài nhất/ ngắn nhất  - GV nêu yêu cầu đề.  Quan sát 6 chiếc xe trong hình a,b  **-** GV yêu cầu HS nêu tên 3 chiếc xe hình a và 3 chiếc xe hình b. Theo quan sát, và hiểu biết của bản thân các em đoán xem chiếc xe nào dài nhất.  Tô màu vào vở BT  - GV lần lượt cho HS nêu tên chiếc xe dài nhất trong hình a, chiếc xe ngắn nhất trong hình b.  - Cho HS trả lời miệng.  - Y/C HS tô màu vào VBT.  - GV quan sát, nhận xét, hỗ trợ các em.  **Bài 2/41:** Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hỏi: Trong BT2 có vẽ hình gì?  - GV hỏi về nội dung các bức tranh:  - Các cầu thủ mang áo số bao nhiêu?  - Quan sát hình và cho biết:  + Ở câu a bạn mặc áo ghi số mấy là bạn cao nhất?  + Câu b bạn mặc áo ghi số mấy là bạn thấp nhất?  - GV mời HS lên bảng chia sẻ  - GV cùng HS nhận xét.  - GV cho HS làm vở BT  **Bài 3/42:** Viết số thích hợp vào ô trống rồi viết dài hơn, ngắn hơn vào chỗ chấm cho thích hợp  -  GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hỏi: Trong BT3 có vẽ hình gì?  + Ở hình a, có bao nhiêu ghim giấy? Có bao nhiêu gọt bút chì?  + GV cho HS điền vào VBT  - Quan sát hình vẽ, ước lượng và cho cô biết: Cái ghim giấy như thế nào (dài hơn/ ngắn hơn) với gọt bút chì?  - HS làm vào VBT  **Môn Tiếng Việt**  - GV nêu yêu cầu đề.  **Chọn từ ngữ phù hợp trong khung để hoàn thiện đoạn thơ dưới đây:**  *( vàng, nhỏ, chào, ông)*  Gà con ………. xíu  Lông ……… dễ thương  Gặp ………… trên đường  Cháu ……….. ông ạ.  GV hướng dẫn HS làm trên bảng phụ sau đó yêu cầu HS thảo luận nhóm cặp làm bài.  - GV nhận xét, chốt câu trả lời đúng.  - Y/C HS viết vào VBT.  - GV quan sát, nhận xét.  **4.Vận dụng trải nghiệm** (3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS tô màu vào VBT.    - HS lắng nghe.  - 7 bức tranh.  - Vẽ cầu thủ bóng đá  - Số 1, 2, 5, 6, 10, 9, 15  - HS nêu miệng  + Bạn mặc áo ghi số 2  + Bạn mặc áo ghi số 6  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn  - HS làm vở  - HS lắng nghe.  - Vẽ hình ghim giấy, bút chì, gọt bút chì.  + Có 5 ghim giấy. Có 4 gọt bút chì.  - HS thực hiện  - HS trả lời và làm vào VBT    - HS thực hiện  HS điền vào VBT  - HS lắng nghe cô hỏi và trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS đọc lại yêu cầu bài tập    - HS thảo luận  - HS nêu miệng  - HS nhận xét bạn  -  Làm vào vở BT.  - HS đọc  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**Ngày 2**

Ngày soạn : 5 /3 / 2025

Ngày dạy : 11 / 3/ 2025

**TIẾNG VIỆT (**Tiết 291-292)

**LUYỆN TẬP: RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN (**Tiết 3+4)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; nhận biết được trình tự của các sự việc trong VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

**2.Phát triển năng lực**:

-Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

-Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

**3**.**Phát triển phẩm chất:**

Phát triển phẩm chất và năng lực chung: quý trọng bản thân và ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và biết đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  - Hát  **5. Chọn từ ngữ để hoàn thiện câu và viết câu vào vở** (15-16’)  ***a. Mục tiêu:*** *Nhận biết được trình tự của các sự việc trong bài tập đọc; quan sát, nhận biết và trả lời được nội dung trong bài*  ***b. Cách tiến hành***  GV hướng dẫn HS làm việc nhỏ để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu.  -GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  GV và HS thống nhất câu hoàn thiện. ( Ăn chỉnh , tổng sôi để phòng bệnh.)  -GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở  -GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS.  **6. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh** (15-16’)  ***a. Mục tiêu:*** *Nhận biết được trình tự của các sự việc trong bài tập đọc; quan sát, nhận biết và trả lời được nội dung trong bài*  ***b. Cách tiến hành***  GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh.  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm , quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý.  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .  - HS và GV nhận xét. | -Hát  HS làm việc nhỏ để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu  -HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.  -HS quan sát tranh.  -HS trình bày kết quả nói theo tranh.  ( tranh 1: nhúng nước, xát xa phòng lên hai bàn tay tranh 2: chà xát các kẽ ngón tay, tranh 3: rửa sạch tay dưới vòi hước, tranh 4: lau khô tay bằng khăn ) |

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu (3-4’)**  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  Hát  **7. Nghe viết** (14-15’)  **-**GV đọc to cả hai câu ( Để phòng bệnh , chúng ta phải rửa tay trước khi ăn. Cần rửa tay bằng xà phòng với nước sạch. )  - GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn văn .  + Viết hoa chữ cái đầu cầu, kết thúc câu có dấu chấm.  -Chữ dễ viết sai chính tả: bệnh, trước, xả ,nước, sạch, GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  Đọc và viết chính tả:  -GV đọc từng cầu cho HS viết. Mỗi câu cần đọc theo từng cụm tử ( Để phòng bệnh chúng ta phải rửa tay trước khi ăn./Cần rửa tay bằng xà phòng với nước sạch.) Mỗi cụm từ đọc 2 - 3 lần. GV cần đọc rõ ràng , chậm rãi, phù hợp với tốc độ viết của HS.  - Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS rà soát lỗi.  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .  **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa**  (8-9’)  - GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu . GV nêu nhiệm vụ .  - Yc một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả trước lớp ( có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng )  **9, Trò chơi: Em làm bác sĩ** (7-8’)  ***a. Mục tiêu:*** *Thông qua việc nhập vai bác sĩ và bệnh nhân , HS có cơ hội phát triển các kĩ năng ngôn ngữ và mở rộng hiểu biết về vần để giữ gìn vệ sinh, sức khoẻ* .  ***b. Cách tiến hành***  -Lớp chia thành nhiều nhóm , mỗi nhóm khoảng 5 – 6 HS ( số nhóm tuỷ thuộc vào sĩ số của mỗi lớp ). Mỗi nhóm cử 1 người làm bác sĩ, những bạn còn lại làm bệnh nhân, Hình dung tình huống diễn ra ở phòng khám. Bác sĩ khám , chẩn đoán bệnh, và đưa ra những lời khuyến phòng bệnh .  - GV có thể cho lớp biết trước những bệnh và nguyên nhân thường gặp ở trẻ em  1.Đau bụng ( do ăn quá no, ăn uống không hợp vệ sinh )  2. Sâu răng ( do ăn nhiều kẹo, không đánh răng hoặc đánh răng không đúng cách )  3. Cảm, sốt ( do di ra nắng không đội mũ nón hoặc dầm mưa lâu bị lạnh) Sau khi các nhóm thực hành, GV cho một số nhóm trình diễn trước cả lớp và cả lớp chọn ra nhóm xuất sắc.  **9. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau. | -Hát  - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  HS viết  -HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi  -HS làm việc nhóm đôi để tìm những chữ phù hợp .    - Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .  -HS tham gia trò chơi  -HS nêu ý kiến về bài học(hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ) .  -Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TOÁN** ( T-73)

**BÀI 28: LUYỆN TẬP CHUNG** ( Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Cảm nhận đúng về dài hơn – ngắn hơn, cao hơn – thấp hơn.

- Thực hành giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đo độ dài.

**2. Phát triển năng lực**:

-Thực hiên thao tác tu duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát,

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

**3**.**Phát triển phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa

Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)   ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  **-**GTB  - Yêu cầu HS dùng thước có vạch chia xăng- ti – mét đê đo độ dài các đồ dùng học tập của mình (sách, vở, bút chì, hộp đựng bút,…).  -GV nhận xét, tuyên dương  **2. HĐ luyện tập thực hành**(29-30’)  Bài 1: Đồ vật nào dài hơn?  **-** GV cho HS nêu tên các đồ vật trong tranh.  - GV nêu lưu ý bài này HS không dùng thước để đo độ dài mà chỉ ước lượng.  a. Bút chì dài hơn bút sáp.  b. Cục tẩy dài hơn cái ghim.  Bài 2: Bạn nào cao nhất? Bạn nào thấp nhất?  **-** GV nêu yêu cầu bài tập.  - GV hỏi:  *+ Trong tranh gồm những bạn nào?*  *+ Bạn nào cao nhất?*  *+ Bạn nào thấp nhất?*  -Yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận.  a. Bạn Nam cao nhất.  b. Bạn Mi thấp nhất.  Bài 3: Ngựa hay hươu cao cổ cao hơn? Thước hay bút chì dài hơn?  **-** GV nêu yêu cầu của bài.  - GV hỏi:  a. Ngựa hay hươu cao cổ cao hơn?  - Yêu cầu HS nhận xét.  -GV nhận xét, kết luận.  *+ Hươu cao cổ cao hơn.*  *+ Ngựa thấp hơn.*  b. Thước hay bút chì dài hơn?  + *Trong tranh có những đồ vật nào?*  -GV lưu ý cho HS: bút chì đặt đứng, thước kẻ đặt ngang nên không so sánh trực tiếp chiều dài của hai vật với nhau được. Vì thế các em so sánh gián tiếp thông qua vật trung gian là quyển sách Toán 1.  - GV nhận xét, kết luận.  Thước kẻ dài hơn quyển sách Toán 1, quyển sách Toán 1 dài hơn bút chì. Vậy thước kẻ dài hơn bút chì.  **Bài 4: Đo độ dài mỗi đồ vật**  - GV nêu yêu cầu của bài 4.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh.  - Trong tranh có những đồ vật nào?  - GV yêu cầu HS dùng thước có chia vạch xăng – ti – mét để đo đúng độ dài mỗi đồ vật.  - GV yêu cầu HS nêu đồ dài mỗi đồ vật. Một HS nêu một đồ vật.  - Yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận:  + Bút chì dài 8cm  + Bút sáp màu dài 6cm  + Đồng hồ dài 12cm  + Điện thoại dài 10cm.  **Bài 5: Đồ vật nào dưới đây cho được vào trong hộp bút?**  **-** GV yêu cầu HS nêu các đồ vật trong tranh và hỏi độ dài của từng đồ vật.  + *Đồ vật nào cho được vào trong hộp bút?*  - GV nhận xét, kết luận: Bút chì, cục tẩy cho được vào trong hộp bút.  **3. HĐVD trải nghiệm :**(3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - Dặn dò về nhà làm VBT và xem bài Luyện tập chung tiết 2. | -HS thực hành đo.  -HS trình bày.  -HS lắng nghe.  -HS nêu: Bút chì, bút sáp màu, cục tẩy, cái ghim.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời.  a. Bút chì dài hơn bút sáp.  b. Cục tẩy dài hơn cái ghim.  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời: Nam, Mi, Việt, Mai.  - HS trả lời: Bạn Nam  - HS trả lời: Bạn Mi  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: Hươu cao cổ, ngựa vằn  -HS trả lời: Hươu cao cổ  -HS trả lời: Ngựa  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: Sách toán 1, bút chì, thước kẻ.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: Sách Toán 1dài hơn.  -HS trả lời: Thước kẻ dài hơn  -HS trả lời: Thước kẻ dài hơn bút chì  -HS nhận xét.  -HS trả lời.  + Bút chì dài 8cm  + Bút sáp màu dài 6cm  + Đồng hồ dài 12cm  + Điện thoại dài 10cm.  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI**

**BÀI 20: CƠ THỂ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Xác định được vị trí, nói được tên của một số bộ phận bên ngoài cơ thể; vẽ hoặc sử dụng hình có sẵn để ghi chú hoặc nói được tên các bộ phận của cơ thể; phân biệt được con trai, con gái.

**2. Phát triển năng lực**:

- Nêu được chức năng của một số bộ phận bên ngoài cơ thể, nhận biết được các bộ phận trên cơ thể ngoài việc thực hiện các chứng năng cơ học còn có chức năng cơ học còn có chức năng thể hiện thái độ, tình cảm,…

- Nêu và biết cách tự thực hiện các hoạt động (đơn giản) cần thiết để giữ gìn vệ sinh cơ thể và thời điểm nên thực hiện các hoạt động đó.

**3.** **Phát triển phẩm chất:**

- Yêu quý và có ý thức tự giác trong việc chăm sóc và bảo vệ các bộ phận trên cơ thể mình, tôn trọng sự khác biệt của người khác, tôn trọng những người khuyết tật kém may mắn hơn mình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

-Hình bé trai, bé gái.

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (15’)  ***Mục tiêu:*** *HS hăng hái, tự tin nêu được sự giống nhau và khác nhau giữa các em. Từ đó giáo dục HS cần tôn trọng sự khác biệt của người khác.*  ***b. Cách tiến hành***  -Phân biệt được bạn trai, bạn gái.  -GV cho HS quan sát hình trong SGK và đưa ra câu hỏi phù hợp để giúp HS gọi tên được các bộ phận mà hai ‘’bác sĩ’’ Minh và Hoa đang khám cho các bạn.  -GV cho HS nói với nhau về sự giống và khác nhau giữa các em.  -GV cho HS quan sát hình bạn trai, bạn gái;  -GV đặt các câu hỏi, HS quan sát tranh đồng thời dựa vào hiểu biết thực tế để trả lời, qua đó thấy được sự khác nhau bên ngoài giữa bạn trai và bạn gái.  **3. HĐ thực hành luyện tập** (15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Ngoài những bộ phận đã biết, HS nói được thêm và chi tiết hơn tên các bộ phận ngoài cơ thể.*  ***b. Cách tiến hành***  -GV dựa vào hình gợi ý trong SGK, dựa vào vốn hiểu biết thực tế của HS để hướng dẫn và đưa ra luật chơi cụ thể  -GV kết luận bằng việc sử dụng một hình ghi sẵn các bộ phận tương đối chi tiết như mắt, mũi, miệng, bàn chân, bàn tay, ngón tay,… đồng thời đây cũng là gợi ý cho hoạt động tiếp theo.  **4. HĐVD trải nghiệm** (3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  Xác định được vị trí, nói được tên của một số bộ phận bên ngoài cơ thể.  -Biết yêu quý các bộ phận trên cơ thể mình cũng như tôn trọng sự khác biệt hình dáng bên ngoài của người khác.  - GV tổ chức cho HS quan sát và thảo luận về hình ba bạn nhỏ (khác nhau về màu da, mái tóc, chủng tộc) đang vui chơi để rút ra  -GV kết luận: Cơ thể chúng ta đều có các bộ phận giống nhau, tuy nhiên các bộ phận đó khác nhau ở mỗi người: màu da, mái tóc,… Chúng ta cần tôn trọng sự khác biệt đó.  - Nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * HS hát   HS quan sát hình trong SGK   * HS trả lời   HS gọi tên được các bộ phận mà hai ‘’bác sĩ’’ Minh và Hoa đang khám cho các bạn.  HS nói với nhau về sự giống và khác nhau giữa các em.  HS quan sát hình bạn trai, bạn gái  HS làm việc nhóm   * HS quan sát * HS trả lời câu hỏi * -HS lắng nghe   mắt, mũi, miệng, bàn chân, bàn tay, ngón tay,… đồng thời đây cũng là gợi ý cho hoạt động tiếp theo.   * -HS lắng nghe luật chơi * -HS lắng nghe   - HS lắng nghe  - HS quan sát và thảo luận  HS quan sát và thảo luận về hình ba bạn nhỏ (khác nhau về màu da, mái tóc, chủng tộc)  - HS lắng nghe  HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TIẾNG VIẾT**

**ÔN LUYỆN: RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Gìúp HS củng cố về đọc viết bài : RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN

**2.Phát triển năng lực**:

Rèn về đọc viết bài: RỬA TAY TRƯỚC KHI ĂN

**3**. **Phát triển phẩm chất:**

**-**Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (24-25’)  **a. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **b. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  -Viết những tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm NX bài:** (7-8’)  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -HS hát  - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - HS viết vở ô ly.  -Viết những tiếng cùng vần với nhau ở cuối các dòng thơ.  - Dãy bàn 1 nộp vở.  -HS nhắc lại những nội dung đã học . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**Ngày 3**

Ngày soạn : 5 /3 / 2025

Ngày dạy : 12/ 3/ 2025

**TIẾNG VIỆT (**Tiết 294 -295)

**BÀI 2: LỜI CHÀO (**Tiết 1+2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng , rõ ràng một bài thơ ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau , củng cố kiến thức về vần , thuộc lòng một số khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thời quan sát , nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát .

**2. Phát triển năng lực**:

Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

**3.** **Phát triển phẩm chất:**

-Phát triển phẩm chất và năng lực chung: ý thức tôn trọng mọi người trong giao tiếp , khả năng làm việc nhóm .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó .  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời câu hỏi .  **2. Hình thành kiến thức mới** (13-14’)  ***a. Mục tiêu:*** *Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến các bài tập đọc.*  ***b. Cách tiến hành***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  a . Haỉ người trong tranh đang làm gì ?  b. Em thường cho những ai ? Em chào như thế nào ?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời ( a.Họ gặp nhau, bắt tay nhau và nói lời chào nhau; b. Câu trả lời mở ), sau đó dẫn vào bài thơ lời chào .  **3. Đọc** (12-13’)  - GV đọc mẫu toán bài thơ. Chú ý đọc diễn cảm , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ .  HS đọc từng dòng thơ .  -Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1  + Một số HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần  -GV hướng dẫn HS cách đọc, ngất nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ .  - HS đọc từng khổ thơ .  - GV hướng dẫn HS nhận biết khó thở  - Một số HS đọc nối tiếp từng khố, 2 lượt .  - GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (chân thành: rất thành thật, xuất phát từ đáy lòng; cởi mở: dễ bảy tỏ suy nghĩ, tình cảm ).  + HS đọc từng khổ thơ theo nhóm .  + Một số HS đọc khổ thơ, mỗi HS đọc một khổ thơ. Các bạn nhận xét, đánh giá, HS đọc cả bài thơ.  + Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ .  **4.Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** (6-7’)  -GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng củng vân với nhau ở cuối các dòng thơ, HS viết những tiếng tin được vào vở .  -GV yêu cầu một số HS trình bày kết quả. GV và HS nhận xét, đánh giá. GV và HS thống nhất câu trả lời ( nhà – xa, ngày - tay , hào – bao, trước - bước ) | HS nhắc lại  HS quan sát tranh và trả lời :  a. Họ gặp nhau, bắt tay nhau và nói lời chào nhau; b. Câu trả lời mở), sau đó dẫn vào bài thơ lời chào  -HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1 ,  HS đọc từng dòng thơ  HS đọc từng khổ thơ  - 1- 2 HS đọc thành tiếng cả bài thơ  -HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng củng vân với nhau ở cuối các dòng thơ, HS viết những tiếng tin được vào vở |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  - Hát  **4. Trả lời câu hỏi** (13-14’)  ***a. Mục tiêu:*** *Nhận biết được trình tự của các sự việc trong bài tập đọc; quan sát, nhận biết và trả lời được nội dung trong bài*  ***b. Cách tiến hành***  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a. Lời chào được so sánh với những gì ?  b. Em học được điều gì từ bài thơ thày ?  - GV đọc từng câu hỏi và gọi một số HS trình bày câu trả lời. Các bạn nhận xét, đánh  - GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. Lời chào được so sánh với bông hoa, cơn gió, bàn tay; b. Đi đâu cũng cần nhớ chào hỏi )  **5. Học thuộc lòng** (13-14’)  - GV treo bảng phụ hoặc trình chiếu hai khổ thơ đầu .  - Một HS đọc thành tiếng hại khổ thơ đầu.  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoả che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoá / che hết. HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoái che dần. Chú ý để lại những từ ngữ quan trọng cho đến khi HS thuộc lỏng hai khổ thơ này  **6. Hát một bài hát về lời chào hỏi**  (4-5’)  Sử dụng bài hát để cả lớp cùng hát theo  **8.HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống.*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -Hát  - HS làm việc nhóm ( có thể đọc to từng câu hỏi ), cùng nhau trao đổi và trả lời từng câu hỏi .  a. Lời chào được so sánh với bông hoa , cơn gió, bàn tay  b.Đi đâu cũng cần nhớ chào hỏi, )  -HS đọc thành tiếng hại khổ thơ đầu  -HS học thuộc lòng hai khổ thơ đầu bằng cách xoả che dẫn một số tử ngữ trong hai khổ thơ cho đến khi xoả / che hết  HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TOÁN ( T- 74)**

**BÀI 28: LUYỆN TẬP CHUNG** ( Tiết 2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Cảm nhận đúng về dài hơn – ngắn hơn, cao hơn – thấp hơn.

- Thực hành giải quyết được các vấn đề thực tế đơn giản liên quan đến đo độ dài.

**2. Phát triển năng lực** :

-Thực hiên thao tác tu duy ở mức độ đơn giản, đặc biệt là khả năng quan sát,

- Bước đầu biết chỉ ra chứng cứ và lập luận có cơ sở, có lí lẽ trước khi kết luận.

- Xác định cách thức giải quyết vấn đề.

- Thực hiện và trình bày giải pháp cho vấn đề.

**3**. **Phát triển phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa

Bộ đồ dùng học toán 1.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)   ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  **-**GTB  **2. Luyện tập thực hành** (28-29 ’)  **Bài 1:**  **-** GV đọc nội dung bài 1.  + *Bục nào cao nhất?*  *+ Bục nào thấp nhất?*  GV nêu: Bạn về đích thứ nhất đứng ở bục cao nhất.  Bạn về đích thứ ba đứng ở bục thấp nhất.  *+ Bạn nào về đích thứ nhất?*  *+ Bạn nào về đích thứ hai?*  *+ Bạn nào về đích thứ ba?*  - Yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận:  + Bạn Thỏ về đích thứ nhất.  + Bạn Cáo về đích thứ hai.  + Bạn Sóc về đích thứ ba.  **Bài 2:**  **-** GV nêu yêu cầu bài tập.  - GV hỏi:  *+ Trong tranh gồm bao nhiêu cây?*  *+ Số cây từ chỗ cáo tới chỗ sóc là bao nhiêu?*  *+ Số cây từ chỗ cáo tới chỗ thỏ là bao nhiêu?*  *+ Cáo đứng gần thỏ hay sóc hơn?*  -GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận: Từ chỗ cáo tới chỗ sóc dài hơn từ chỗ cáo tới chỗ thỏ.  **Bài 3:**  **-** GV nêu yêu cầu của bài.  *+ Sóc có thể đến chỗ hạt dẻ bằng hai con đường nào? (đường màu vàng, đường màu xanh).*  *+ Đường màu vàng gồm bao nhiêu bước?(4 + 6 = 10 bước).*  *+ Đường màu xanh gồm bao nhiêu bước?( 8 bước).*  *+ Bạn sóc đi đến chỗ hạt dẻ theo đường nào ngắn hơn? (đường màu xanh).*  - GV nhận xét, kết luận: Bạn sóc đi đến chỗ hạt dẻ theo đường màu xanh ngắn hơn.  **Bài 4:**  - GV nêu yêu cầu của bài 4a.  - GV yêu cầu HS quan sát tranh.  - GV yêu cầu HS dùng thước có chia vạch xăng – ti – mét để đo đúng độ dài mỗi cây bút chì.  - GV yêu cầu HS nêu độ dài mỗi cây bút chì. Một HS nêu một đồ vật.  - Yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét, kết luận:  + Bút chì A: dài 7cm  + Bút chì B: dài 8cm  + Bút chì C: dài 3cm  + Bút chì D: dài 5cm  + Bút chì E: dài 9cm  - GV nêu yêu cầu của bài 4b.  -GV hỏi:  *+ Bút chì nào dài nhất?*  *+ Bút chì nào ngắn nhất?*  -GV nhận xét, kết luận:  + Bút chì E dài nhất  + Bút chì C ngắn nhất.  **3. HĐVD trải nghiệm:**(3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -Hát  -HS thực hành  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: Bục 1.  -HS trả lời: Bục 3.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: Bạn Thỏ  -HS trả lời: Bạn Cáo  -HS trả lời: Bạn Sóc  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  -HS trả lời: 10 cây  -HS trả lời: 6 cây  -HS trả lời: 4 cây  -HS trả lời: Cáo đứng gần Thỏ  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời: đường màu vàng, đường màu xanh.  - HS trả lời: 10 bước  - HS trả lời: 8 bước  - HS trả lời: đường màu xanh  - HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  -HS quan sát tranh  -HS thực hành đo  -HS trả lời.  + Bút chì A: dài 7cm  + Bút chì B: dài 8cm  + Bút chì C: dài 3cm  + Bút chì D: dài 5cm  + Bút chì E: dài 9cm  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe  -HS trả lời: Bút chì E  -HS trả lời: Bút chì C  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**BÀI 21: CÁC GIÁC QUAN CỦA CƠ THỂ** ( Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

-Xác định được vị trí, nêu được tên và chức năng của 5 giác quan của cơ thể. Nhận biết được vai trò quan trọng của các giác quan là giúp cơ thể nhận biết mọi vật xung quanh.

**2. Phát triển năng lực**:

-Nêu được các việc nên làm, không nên làm để bảo vệ các giác quan: mắt, tai, mũi, lưỡi, da và biết vận dụng kiến thức vào thực tế để bảo vệ các giác quan của mình và của người thân trong gia đình. Nêu được những nguy cơ gây nên cận thị và cách phòng tránh.

**3**. **Phát triển phẩm chất:**

-Biết yêu quý, trân trọng, có ý thức tự giác thực hiện các việc cần làm để chăm sóc và bảo vệ các giác quan. Biết tôn trọng, cảm thông và giúp đỡ các bạn bị hỏng các giác quan.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  GV cho HS hát theo lời nhạc trên màn hình bài hát *Năm giác quan*. HS vừa hát vừa nhún nhảy theo giai điệu của bài hát.  **2. Hình thành kiến thức mới** (15’)  ***a. Mục tiêu:*** *HS biết được tên, xác định được vị trí và chức năng của 5 giác quan*.  ***b. Cách tiến hành***  -GV cho HS quan sát các hình vẽ minh họa hoạt động cảnh Hoa đến nhà Minh chơi.  -GV hỏi tên, vị trí, chức năng và vai trò của các giác quan thông qua việc tự phân tích nội dung các hình.  - GV kết luận: Hoa và Minh sử dụng các giác quan (sử dụng mắt để nhìn thấy hoa hồng màu đỏ và đẹp, mũi để ngửi thấy mùi thơm của hoa, lưỡi để cảm nhận vị ngọt của dưa hấu, tai để nghe tiếng chim hót và da tay giúp cảm nhận lông mèo mượt mà) để nhận biết mọi vật xung quanh.  -GV nhấn mạnh với HS: toàn bộ bề mặt da trên cơ thể là một giác quan có chức năng xúc giác giúp cơ thể cảm nhận được vật xù xì/ thô ráp hay mượt mà, mềm hay cứng, nóng hay lạnh,… khi tiếp xúc chứ không phải chỉ là ngón tay hay bàn tay như nhiều người lầm tưởng.   1. **3.Hoạt động luyện tập thực hành** (15’)   - GV nhấn mạnh lại cho HS nhớ giác quan dùng để cảm nhận độ cứng, mềm, nhiệt độ,… là da chứ không phải dấu ngón tay.  GV nhấn mạnh với HS: toàn bộ bề mặt da trên cơ thể là một giác quan có chức năng xúc giác giúp cơ thể cảm nhận được vật xù xì/ thô ráp hay mượt mà, mềm hay cứng, nóng hay lạnh,… khi tiếp xúc chứ không phải chỉ là ngón tay hay bàn tay như nhiều người lầm tưởng.  **4.HĐVD trải nghiệm** (3-5’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  -GV cho HS quan sát hình vẽ minh họa 5 nhóm đồ vật, nhiệm vụ của HS là  + Nêu được tên giác quan phù hợp dùng để nhận biết nhóm đồ vật tương ứng.  + Sử dụng các hình vẽ khác để diễn tả về chức năng của các giác quan.  *-*HS cần nói được tên các giác quan cùng chức năng của chúng, GV tổng hợp lại vai trò quan trọng của các giác quan là dùng để nhận biết thế giới xung quanh (kích thước, hình dạng, màu sắc, mùi vị, âm thanh, độ cứng mềm, nhiệt độ,…).  -HS xác định được vị trí, nêu được tên và chức năng của 5 giác quan của cơ thể, có ý thức bảo vệ chúng.  -Yêu cầu HS chuẩn bị kể về các việc làm hàng ngày để chăm sóc và bảo vệ các giác quan.  - Nhắc lại nội dung bài học  - Hướng dẫn hs chuẩn bị bài sau | * -HS vừa hát vừa nhún nhảy theo giai điệu của bài hát.   -HS quan sát các hình vẽ minh họa  - 2,3 hs trả lời  - Nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe   * HS lắng nghe   - HS lắng nghe   * HS quan sát và trả lời * HS trả lời * HS lắng nghe, đánh gia * HS lắng nghe * HS nhắc lại * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**BÀI 17: HÀNG XÓM NHÀ EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách ứng xử để tạo mối quan hệ tốt với những người hàng xóm

- Thể hiện được hành động thân thiện, quan tâm, kính trọng những người hàng xóm

**2. Phát triển năng lực**:

- Rèn kĩ năng hợp tác, giải quyết vấn đề; phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

**3. Phát triển phẩm chất:**

**-**Yêu kính trọng những người hàng xóm

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  Hát  GV tổ chức cho HS hát tập thể để HS có tâm thế thoải mái bước vào hoạt động  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Thể hiện được hành động thân thiện, quan tâm, kính trọng những người hàng xóm*  ***b. Cách tiến hành***  **Sắm vai xử lí tình huống**  -GV tổ chức HĐ nhóm đôi, chia sẻ những điều em biết về những nhà hàng xóm của gia đình em theo câu hỏi gợi ý:  +Kể tên và một vài thông tin về những người hàng xóm sống cạnh gia đình em.  -Mời vài cặp đôi chia sẻ trước lớp  -GV khen ngợi các cặp đôi đã tự tin, mạnh dạn chia sẻ và quan tâm đến hàng xóm của gia đình mình  -Tổ chức HS HĐ nhóm nhiệm vụ: Xác định những việc làm thể hiện quan hệ tốt với hàng xóm ở các tranh HĐ 1/SGK  -Mời đại diện nhóm trình bày  -GV khái quát từng ý kiến, yêu cầu HS thể hiện thái độ bừng cách giơ thẻ học tập  -GV nhận xét, giải thích thêm vì sao cần thực hiện những việc nên làm và tránh những việc không nên làm với gia đình hàng xóm.  -Liên hệ: GV yêu cầu HS xác định những việc em đã làm được với hàng xóm nhà em, khi:  +Em nhỏ nhà hàng xóm muốn chơi với em  +Gặp người lớn tuổi là hàng xóm nhà em  +Người khuyết tật là hàng xóm nhà em  +Bạn hàng xóm muốn vui chơi, học tập cùng em  -Gọi HS chia sẻ trước lớp  -Nhận xét, khen ngợi, động viên  Kết luận: Để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm, em cần chào hỏi lễ phép người lớn, quan tâm, thăm hỏi, giúp đỡ những người khó khăn, đau ốm và có thái độ thân thiện với các bạn hàng xóm  **3. HĐ luyện tập thực hành (14-15’)**  ***a. Mục tiêu:*** *Mỗi HS kể trước nhóm những điều em biết về một người hàng xóm mà em quan tâm hoặc thân thiết với gia đình em.*  ***b. Cách tiến hành***  **Kể về một người hàng xóm nhà em**  -Tổ chức cho HS hoạt động nhóm để thực hiện nhiệm vụ trên  -Yêu cầu mỗi nhóm cử 2-3 bạn trình bày trước lớp  -Nhận xét, khen ngợi, động viên  -Nhắc nhở, dặn dò HS thực hiện những điều đã học được để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm của gia đình mình  **4. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  Nhận xét, khen ngợi, động viên  -Nhắc nhở, dặn dò HS thực hiện những điều đã học được để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm của gia đình mình | -HS tham gia  -Thảo luận nhóm đôi, thực hiện theo yêu cầu  -HS lắng nghe để học hỏi, bình luận hoặc đặt câu hỏi cho các bạn  -HS thực hiện theo yêu cầu  -HS lắng nghe, nhận xét bổ sung ý kiến nếu trả lời còn thiếu  -HS giơ thẻ học tập  -Gv lắng nghe  -HS liên hệ bản thân  -HS chia sẻ  +Em nhỏ nhà hàng xóm muốn chơi với em  +Gặp người lớn tuổi là hàng xóm nhà em  +Người khuyết tật là hàng xóm nhà em  +Bạn hàng xóm muốn vui chơi, học tập cùng em  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ trong nhóm  -Đại diện chia sẻ trước lớp  -HS lắng nghe  HS kể trước nhóm những điều em biết về một người hàng xóm mà em quan tâm hoặc thân thiết với gia đình em.  HS thực hiện những điều đã học được để tạo mối quan hệ tốt với hàng xóm của gia đình mình  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hoàn thiện nốt bài tập buổi sáng.

- Giúp đỡ HS chậm, bồi dưỡng HS năng khiếu.

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Ôn tập và củng cố cho HS đọc đúng và đọc trơn từ, câu, đoạn trong bài văn trong bài tập đọc.

- Củng cố kĩ năng viết thông qua hoạt động viết một đoạn ngắn.

- Nhận biết được đơn vị đo độ đài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm

(xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật (theo số đo bằng đơn vị quy ước

hoặc đơn vị đo cm).

- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.

- Làm được các bài tập liên quan.

**2. Năng lực:** Biết đọc ,viết được âm,vần , tiếng từ nhanh, hoàn thiện được bài tập .

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè; khả năng làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

- Vở LTTV.Bảng phụ, phấn màu,thước kẻ

**2. Học sinh**

- Vở LTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu: (**4-5’)  - Cho cả lớp hát tập thể.  - Sáng nay chúng ta học những môn học nào?  - Các con còn chưa hoàn thành các bài tập của môn nào?  - Có nội dung nào con không hiểu rõ không?  **2.Các hoạt động dạy học:(** 29-30’)  ***\****Giải đáp thắc mắc của HS ( nếu có)  \* Giao nhiệm vụ cho HS.  - Nhóm 1: Đọc lại bài tiết 1  - Nhóm 2: Đọc lại bài tiết 2  - Nhóm 3: luyện viết  \* Giúp HS hoàn thành bài của buổi sáng  **3.Hướng dẫn HS làm bài.**  **Tiếng việt**  **Bài tập bắt buộc .**  **Viết lại các câu sau cho đúng**  **-**GV cho HS đọc tìm ra lỗi sai trong câu.  -GV cho HS viết lại .  -GV nhận xét .  **Đọc đoạn thơ**  GV cho HS đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh.  - Tìm hiểu nội dung đoạn thơ.  - Chú gà con trong bài có đặc điểm gì?  -Khi gặp ông trên đường, gà con đã làm gì?  - Gà con có đáng yêu không?  - Khi con gặp người lớn tuổi con sẽ thể hiện như thế nào?  - GV cùng HS nhận xét.  -GV nhẫn xét giờ học, khuyến khích HS, khen ngợi và động viên HS  **4. Vận dụng trải nghiệm** (3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -HS lắng nghe  -HS viết vào vở  - HS đọc  - HS nêu : Chú nhỏ xíu và có bộ lông vàng rất dễ thương.  - Chú gà con trong bài có đặc điểm:  Khi gặp ông trên đường, gà con đã:  - Gà con có đáng yêu không:  - Gà con lễ phép chào ông.  - HS nêu ý kiến.  - HS nhận xét bạn  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**Ngày 4**

Ngày soạn : 5 /3 / 2025

Ngày dạy : 13 / 3/ 2025

**TOÁN** ( T- 75)

**BÀI 29:PHÉP CỘNG SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ**

**VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ** ( Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Hiểu được ý nghĩa thực tế của phép cộng (hình thành phép cộng thông qua thao tác với que tính, bài toán thực tế).

- Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. Thực hiện được tính nhẩm.

**2. Phát triển năng lực**:

- Giải được các bài toán thực tế có liên quan tới phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số.

- Rèn luyện tư duy, khả năng diễn đạt giao tiếp khi giải toán vui, trò chơi, toán thực tế,…

3. **Phát triển phẩm chất:**

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  Hát  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Thực hiện được phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số. Thực hiện được tính nhẩm.*  ***b. Cách tiến hành***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  - GV yêu cầu HS quan sát hình thứ nhất.  - GV hỏi HS số lượng que tính trong mỗi hàng.  + Để biết có tất cả bai nhiêu que tính ta làm phép tính gì? (phép tính cộng)  - GV hướng dẫn viết phép tính 41 + 5 theo hàng dọc rồi thực hiện tính, bắt đầu từ hàng đơn vị đến hàng chục. Lưu ý các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau. Chẳng hạn:  Đặt tính:  + Viết 41 rồi viết 5 thẳng cột với 1.  + Viết dấu -  + Kẻ vạch ngang.  Tính:  + 1 cộng 5 bằng 6 viết 6.  + Hạ 4 viết 4.  Vậy 41 + 5 = 46  - GV yêu cầu HS đếm tổng số que tính ở cả hai hàng để kiểm tra kết quả.  - GV yêu cầu HS quan sát hình thứ hai.  - GV hỏi HS số lượng quả táo ở mỗi hàng.  + Để biết có bao nhiêu quả táo ta làm phép tính gì? (Phép tính cộng).  - GV hướng dẫn viết phép tính 20 + 4 theo hàng dọc rồi thực hiện tính, bắt đầu từ hàng đơn vị đến hàng chục. Lưu ý các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau. Chẳng hạn:  Đặt tính:  + Viết 20 rồi viết 4 thẳng cột với 0.  + Viết dấu -  + Kẻ vạch ngang.  Tính:  + 0 cộng 4 bằng 4 viết 4.  + Hạ 2 viết 2.  Vậy 20 + 4 = 24  - GV yêu cầu HS đếm tổng số qủa táo ở cả hai hàng để kiểm tra kết quả.  - GV yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính và cách thực hiện phép tính của hai phép tính đó.  - GV nhận xét, chốt lại.  **3. HĐ luyện tập thực hành** (16’)  **Bài 1:**  **-** GV đọc nội dung bài 1.  - Gọi 3 HS lên bảng làm bài 1  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở bài 1.  - Yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét.  **Bài 2:**  **-** GV nêu yêu cầu bài tập.  - GV yêu cầu cả lớp làm vào vở bài 2.  Có thể cho HS thực hiện thành hai bước: bước thứ nhất đặt đúng phép tính, GV kiểm tra cả lớp xem đã đặt đúng chưa rồ mới chuyển sang bước thứ hai là tính.  - Gọi 3 HS lên bảng làm bài 2.  - GV yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét.  **Bài 3:**  **-** GV nêu yêu cầu của bài.  - GV cho HS quan sát tranh trong sách.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi thực hiện phép tính ở bên trái và tìm kết quả ở bên phải. Thực hiện đúng, HS sẽ ghép được cặp con vật – thức ăn.  - GV yêu cầu HS trình bày.  - GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét. GV giới thiệu thêm kiến thức về thức ăn của các loài vật gần gũi.  **4. HĐVD trải nghiệm :**(3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS .  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau.  - Dặn dò về nhà làm VBT và xem bài Phép cộng số có hai chữ số với số có một chữ số (tiết 2). | -HS hát  -HS quan sát.  -HS quan sát.  - HS trả lời: Hàng 1: 41que tính, hàng 2: 5 que tính.  -HS trả lời: Phép tính cộng  -HS quan sát, lắng nghe  -HS đếm.  -HS quan sát.  -HS trả lời: Hàng 1: 20 quả táo. Hàng 2: 4 quả táo.  -HS trả lời: Phép tính cộng.  -HS quan sát, lắng nghe.  -HS đếm.  -HS nhắc lại.  -HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 3 HS lên bảng làm.  - Cả lớp làm vào vở.  24 + 3 = 27; 60 + 7 = 67;  82 + 5 = 87  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  -Cả lớp làm vào vở.  11 + 8 = 19; 71 + 5 = 76;  94 + 4 = 98  -3 HS lên bảng làm.  -HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  -HS quan sát.  -HS thực hành.  - HS trả lời.  40 + 9 = 49  76 + 2 = 78  90 + 8 = 98  25 + 1 = 26  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  -HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**GV BỘ MÔN DẠY**

…………………………………………………………………………. **TIẾNG VIỆT (**Tiết 296 -297)

**ĐỌC: KHI MẸ VẮNG NHÀ (**Tiết 1+2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện đơn giản , có lời thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

**2. Phát triển năng lực**:

-Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện , nghe viết một đoạn văn ngắn .

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi nội dung c VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

**3.** **Phát triển phẩm chất:**

Phát triển phẩm chất và năng lực chung: nghe lời cha mẹ, có ý thức bảo vệ an toàn cho bản thân; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  **-**Hát  Ôn: HS nhắc lại tên bài học trước và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó ,  **2. Hình thành kiến thức mới** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến các bài tập đọc.*  ***b. Cách tiến hành***  - GV yêu cầu HS quan sát tranh và trả lời  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi a. Em thấy những gì trong bức tranh ?  b.Theo em, bạn nhỏ nên làm gì ? Vì sao ?  +GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời sau đó dần vào bài đọc Khi mẹ vẫg nhà.  **3. Đọc** (14-15’)  ***a. Mục tiêu:*** *Nhận biết được trình tự của các sự việc trong bài tập đọc; quan sát, nhận biết và trả lời được nội dung trong bài*  ***b. Cách tiến hành***  - GV đọc mẫu toàn VB  HS đọc câu  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 1. GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ Có thể khó đối với HS .  + Một số HS đọc nối tiếp từng câu lần 2. GV hướng dẫn HS đọc những câu dài.(VD: Trong khu rừng nọ có một đàn dê con sống cùng hiện: Đợi dê mẹ đi xa, nó gõ chữa và giả giọng để triệu  HS đọc đoạn  + GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1: từ đầu đến nghe tiếng mẹ đoạn 2: tiếp theo đến Sói đành bỏ đi; đoạn 3: phần còn lại ) .  + Một số HS đọc nối tiếp từng đoạn, 2 lượt . GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài (giả giọng: cố ý nói giống tiếng của người khác; tíu tít: tả tiếng nói cười liên tiếp không ngớt ) .  + HS đọc đoạn theo nhóm.  HS và GV đọc toàn VB  + GV đọc lại toàn VB và chuyển tiếp sang phần trả lời câu hỏi .  **4.HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau. | -HS nhắc lại  -HS trả lời câu hỏi. Các HS khác có thể bổ sung nêu câu trả lời của Các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.  HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi  Em thấy những gì trong bức tranh:  -HS đọc nối tiếp từng câu lần 1  -HS luyện đọc một số từ ngữ Có thể khó đối với HS  -HS đọc nối tiếp từng câu lần 2.  -HS đọc những câu dài: Đợi dê mẹ đi xa, nó gõ chữa và giả giọng để triệu  HS đọc đoạn  + 1- 2 HS đọc thành tiếng toàn VB ,  -HS lắng nghe |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Trả lời câu hỏi** (14-15’)  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu VB và trả lời các câu hỏi .  a.Dê xe dặn dè con chỉ được mở cửa khi nào ?  b. Sói làm gì khi đê mẹ vừa đi xa  c. Nghe chuyện, dê mẹ đã nói gì với đàn con  -GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình.Các nhóm khác nhận xét, đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời. (a. Để mẹ dặn đàn con chỉ được mở cửa khi nghe tiếng mẹ; b. Khi dê mẹ vừa đi xa, sài gõ cửa và giả giọng; C.Nghe chuyện, dễ mẹ khen đàn con ngoan.)  **4.Viết vào vở câu trả lời cho câu hỏi b ở mục 3** (15-16’)  GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b ( có thể trình chiếu lên bằng một lúc để HS quan sát ) và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở. ( Khi dễ lệ vừa đi xa, sói gõ cửa và giả giọng dệ.)  - GV lưu ý HS viết hoa chữ cái đầu cầu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí. GV  **5. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | HS làm việc nhóm(có thể đọc to từng câu hỏi), cùng nhau trao đổi về bức tranh minh hoạ và câu trả lời cho từng câu hỏi  Dê xe dặn dè con chỉ được mở cửa khi:  a Để mẹ dặn đàn con chỉ được mở cửa khi nghe tiếng mẹ;  b.Khi dê mẹ vừa đi xa, sài gõ cửa và giả giọng;  C.Nghe chuyện, dễ mẹ khen đàn con ngoan.  HS viết câu trả lời vào vở .  Khi dễ lệ vừa đi xa, sói gõ cửa và giả giọng dệ .  HS viết hoa chữ cái đầu cầu; đặt dấu chấm, dấu phẩy đúng vị trí  HS quan sát và viết câu trả lời vào vở  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hoàn thiện nốt bài tập buổi sáng.

- Giúp đỡ HS chậm, bồi dưỡng HS năng khiếu.

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Ôn tập và củng cố cho HS đọc đúng và đọc trơn từ, câu, đoạn trong bài văn trong bài tập đọc.

- Củng cố kĩ năng viết thông qua hoạt động viết một đoạn ngắn.

-Xác định được vị trí, nêu được tên và chức năng của 5 giác quan của cơ thể. Nhận biết được vai trò quan trọng của các giác quan là giúp cơ thể nhận biết mọi vật xung quanh.

- Làm được các bài tập liên quan.

**2. Năng lực:** Biết đọc ,viết được âm,vần , tiếng từ nhanh, hoàn thiện được bài tập .

**3. Phẩm chất:**

- Phát triển phẩm chất và năng lực chung: sự quan tâm, giúp đỡ bạn bè; khả năng làm việc nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

- Vở LTTV.Bảng phụ, phấn màu,thước kẻ

**2. Học sinh**

- Vở LTTV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Mở đầu: (**4-5’)  - Cho cả lớp hát tập thể.  - Sáng nay chúng ta học những môn học nào?  - Các con còn chưa hoàn thành các bài tập của môn nào?  - Có nội dung nào con không hiểu rõ không?  **2.Các hoạt động dạy học:(** 29-30’)  ***\****Giải đáp thắc mắc của HS ( nếu có)  \* Giao nhiệm vụ cho HS.  - Nhóm 1: Đọc lại bài tiết 1  - Nhóm 2: Đọc lại bài tiết 2  - Nhóm 3: luyện viết  \* Giúp HS hoàn thành bài của buổi sáng  **3.Hướng dẫn HS làm bài.**  **Tiếng việt**  **Bài tập bắt buộc .**  **Viết lại các câu sau cho đúng**  **-**GV cho HS đọc tìm ra lỗi sai trong câu.  -GV cho HS viết lại .  -GV nhận xét .  **Đọc đoạn thơ**  GV cho HS đọc cá nhân, nhóm, đồng thanh.  - Tìm hiểu nội dung đoạn thơ.  - Chú gà con trong bài có đặc điểm gì?  -Khi gặp ông trên đường, gà con đã làm gì?  - Gà con có đáng yêu không?  - Khi con gặp người lớn tuổi con sẽ thể hiện như thế nào?  - GV cùng HS nhận xét.  **\*Môn TNXH**  - GV nhấn mạnh lại cho HS nhớ giác quan dùng để cảm nhận độ cứng, mềm, nhiệt độ,… là da chứ không phải dấu ngón tay.  GV nhấn mạnh với HS: toàn bộ bề mặt da trên cơ thể là một giác quan có chức năng xúc giác giúp cơ thể cảm nhận được vật xù xì/ thô ráp hay mượt mà, mềm hay cứng, nóng hay lạnh,… khi tiếp xúc chứ không phải chỉ là ngón tay hay bàn tay như nhiều người lầm tưởng.  -GV nhẫn xét giờ học , khuyến khích HS, khen ngợi và động viên HS  **4. Vận dụng trải nghiệm** (3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -HS lắng nghe  -HS viết vào vở  - HS đọc  - HS nêu : Chú nhỏ xíu và có bộ lông vàng rất dễ thương.  - Gà con lễ phép chào ông.  - HS nêu ý kiến.  - HS nhận xét bạn   * HS quan sát và trả lời * HS trả lời * HS lắng nghe, đánh gia * HS lắng nghe * HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**Ngày 5**

Ngày soạn : 5 /3 / 2025

Ngày dạy : 14 / 3/ 2025

**GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**GV BỘ MÔN DẠY**

………………………………………………………………………….

**TIẾNG VIỆT (**Tiết 298 -299)

**LUYỆN TẬP: KHI MẸ VẮNG NHÀ (**Tiết 3+4)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

-Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một câu chuyện đơn giản, có lời thoại; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

**2. Phát triển năng lực**:

-Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cấu dựa vào những từ ngữ cho sẵn và viết lại đúng câu đã hoàn thiện, nghe viết một đoạn văn ngắn.

-Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua trao đổi nội dung c VB và nội dung được thể hiện trong tranh .

3. **Phát triển phẩm chất:**

-Phát triển phẩm chất và năng lực chung: nghe lời cha mẹ, có ý thức bảo vệ an toàn cho bản thân; khả năng làm việc nhó; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi .

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  - Hát  **5.Chọn từ ngữ để hoàn thiện cầu và viết cầu vào vở** (14-15’)  GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu , GV yêu cầu đại diện một số nhóm trình bày kết quả, GV và HS thống nhất câu hoàn thiện.(Khi ở nhà một mình, em không được mở cửa cho người lạ.)  - GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở .  - GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS  **6. Quan sát tranh và kế lại câu chuyện khi mẹ vầng nhà** (14-15’)  -Lớp chia thành các nhóm, mỗi nhóm khoảng 5 – 6 HS.1 HS đóng vai dê mẹ, số HS Còn lại đóng vai dê con. Các nhóm tập đóng vai kể lại câu chuyện.  - GV gọi 1- 2 nhóm đóng vai kể lại câu chuyện theo gợi ý: Các nhóm còn lại quan sát , nghe và nhận xét .  - Lớp bình bầu nhóm kể chuyện hay nhất  **7. HĐVD trải nghiệm** (3-4’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau. | -HS hát  -HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu  -Khi ở nhà một mình, em không được mở cửa cho người lạ.  -HS viết câu hoàn chỉnh vào vở .  Đóng vai kể lại câu chuyện theo gợi ý  số HS Còn lại đóng vai dê con. Các nhóm tập đóng vai kể lại câu chuyện .  Các nhóm còn lại quan sát, nghe và nhận xét  HS nhắc lại những nội dung đã học . |

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\*Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  - Hát  **7. Nghe viết** (14-15’)  GV đọc to cả hai câu. ( Lúc để tự vừa đi, sói đến gọi cửa. Đàn dê con biết sói giả giọng mẹ nên không mở cửa.)  GV lưu ý HS một số vần đề chính tả trong đoạn viết .  + Viết hoa chữ cái đầu cầu, kết thúc câu có dấu chim  + Chữ dễ viết sai chính tả: dê, sôi , giọng  - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế , cầm bút đúng cách.  Đọc và viết chính tả:  + GV đọc từng câu cho HS viết. Mỗi cầu cần đọc theo từng cụm từ “ Lúc đẻ mẹ vừa đi,/ sói đến gọi cửa. / Đàn để con biết nói giả giọng ng nên không mở cửa.) Mỗi cụm tử đọc 2 - 3 lần. GV cần đọc rõ ràng, chậm rãi , phù hợp với tốc độ viết của HS.  + Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần toàn đoạn văn và yêu cầu HS ra soát lỗi  + GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS .  **8. Chọn chữ phù hợp thay cho bông hoa** (6-7’)  GV có thể sử dụng máy chiếu hoặc bảng phụ để hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu. GV nêu nhiệm vụ  Yêu cầu một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả trước lớp ( có thể điền vào chỗ trống của từ ngữ được ghi trên bảng). Một số HS đọc to các từ ngữ . Sau đó cả lớp đọc đồng thanh một số lần .  **9. Quan sát tranh và đúng từ ngữ trong khung để nói theo tranh: Những gì em cần phải tự làm ? Những gì em không được tự ý làm ?** (8-9’)  GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh  - GV yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh ( những gì em cần phải tự làm, những gì không được tự ý làm ), cỏ dùng các từ ngữ đã gợi ý .  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .  Tranh 1 : Một bạn nhỏ đang tự tặc quần áo (Trẻ em 6 - 7 tuổi phải tự làm được ): Tranh 2 : Bạn nhỏ đang đứng trên ghế và kiễng chân lấy một đồ vật trên tử bếp cao. ( Trẻ em 6 - 7 tuổi không được làm vì có thể ngã , nguy hiểm )  - HS và GV nhận xét .  - GV có thể gợi ý HS nói thêm về một số việc trẻ cần tự làm và một số việc trẻ em không được phép làm vi nguy hiểm  **10. HĐVD trải nghiệm** (3-5’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | -HS hát  -HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách .  -HS viết  + HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi.  HS viết. Mỗi cầu cần đọc theo từng cụm từ “ Lúc đẻ mẹ vừa đi, / sói đến gọi cửa./Đàn để con biết nói giả giọng ng nên không mở cửa .  HS làm việc nhóm đối để tìm những chữ phù hợp  HS đọc to các từ ngữ  HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh  HS trình bày kết quả nói theo tranh.  - HS nêu ý kiến về bài học ( hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào ).  Tranh 1: Một bạn nhỏ đang tự tặc quần áo. ( Trẻ em 6 - 7 tuổi phải tự làm được ): Tranh 2: Bạn nhỏ đang đứng trên ghế và kiễng chân lấy một đồ vật trên tử bếp cao. ( Trẻ em 6 - 7 tuổi không được làm vì có thể ngã, nguy hiểm )  HS nhắc lại những nội dung |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT LỚP -SƠ KẾT TUẦN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quyX, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

**2. Phát triển năng lực:**

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

3. **Phát triển phẩm chất:**

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử

-Băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng

**2. Học sinh**

**-** Các bài hát

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ổn định tổ chức:**  - GV mời chủ tịch HĐTQ lên ổn định lớp học.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau**  **a/ Sơ kết tuần học**  ***a. Mục tiêu:*** *HS biết được những ưu điểm và tồn tại trong việc thực hiện nội quy lớp học.*  ***b. Cách tiến hành***  Dựa trên những thông tin thu thập được về hoạt động học tập và rèn luyện của lớp, giáo viên chủ nhiệm góp ý, nhận xét và đánh giá về:  + Phương pháp làm việc của Hội đồng tự quản, trưởng ban; uốn nắn điều chỉnh để rèn luyện kỹ năng tự quản cho lớp.  + Phát hiện và tuyên dương, động viên kịp thời các cá nhân đã có sự cố gắng phấn đấu trong tuần.  + Nhắc nhở chung và nhẹ nhàng trên tinh thần góp ý, động viên, sửa sai để giúp đỡ các em tiến bộ và hoàn thiện hơn trong học tập và rèn luyện… (không nêu cụ thể tên học sinh vi phạm hay cần nhắc nhở trước tập thể lớp).  + Tiếp tục rút kinh nghiệm với những kết quả đạt được đồng thời định hướng kế hoạch hoạt động tuần tiếp theo.  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  ***a.Mục tiêu:*** *HS biết được cách lập kế hoạch trong tuần tiếp theo.*  ***b. Cách tiến hành***  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các ban.  **3. HĐ VD trải nghiệm**  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  GV cho HS chia sẻ tình cảm, lòng biết ơn của em đối với thầy, cô giáo qua những việc làm sau:  ĐÁNH GIÁ   1. Cá nhân tự đánh giá 2. Đánh giá theo tổ/ nhóm 3. Đánh giá chung của GV   - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -HS hát một số bài hát.  -Các LT nêu ưu điểm và tồn tại việc thực hiện hoạt động của các ban.  - LT nhận xét chung cả lớp.  - HS nghe.  - HS nghe.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN LUYỆN: LỜI CHÀO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Gìúp HS củng cố về đọc viết : Lời chào

**2. Phát triển năng lực** :

Rèn về đọc viết : Lời chào

**3**. **Phát triển phẩm chất:**

- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1 .Giáo viên**

-Máy tính

-Bài giảng điện tử, tranh ảnh minh hoạ,

**2. Học sinh**

**-** Sách giáo khoa Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của gìáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu** (3-4’)  ***a. Mục tiêu:*** *Tạo tâm thế học tập; kích*  *thích sự hứng thú, vui vẻ và liên hệ vào*  *bài học.*  ***b. Cách tiến hành***  Hát  **-**GTB  **2. Hình thành kiến thức mới** (23’)  **a. Ôn đọc:**  - GV ghi bảng.  - GV nhận xét, sửa phát âm.  **b. Viết:**  - Hướng dẫn viết vào vở ô ly.  -Viết câu trả lời b câu hỏi mục 3  . Mỗi chữ 1 dòng.  - Quan sát, nhắc nhở HS viết đúng.  **3. Chấm NX bài:** (7’)  - GV chấm vở của HS.  - Nhận xét, sửa lỗi cho HS.  **4. HĐVD trải nghiệm** (3’)  ***a.Mục tiêu:*** *Vận dụng bài học vào thực tế. HS hiểu rõ hơn về bài học, áp dụng kiến thức vào cuộc sống .*  ***b.Cách tiến hành***  **-**GV yều cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV mở rộng câu hỏi về nội dung bài học  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh.  - GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS  - GV nhắc nhở, dặn dò HS về nhà chuẩn bị bài sau | - HS đọc: cá nhân, nhóm, lớp.  - HS viết vở ô ly.  Viết câu trả lời b câu hỏi mục 3  Mỗi chữ 1 dòng.  - Dãy bàn 1 nộp vở.  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY** *( nếu có* ).

…………………………………………………..……………………………………

……………………………………………………………………………………….

**MĨ THUẬT**

**GV BỘ MÔN DẠY**

………………………………………………………………………….